

BỘ TƯ PHÁP

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số : *28* /QĐ-BTP

Hà Nội, ngày 28 tháng 02 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Tặng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp Tư pháp”

BỘ TRƯỞNG BỘ TƯ PHÁP

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 26 tháng 11 năm 2003; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng ngày 14 tháng 6 năm 2005 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng ngày 16 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 22/2013/NĐ-CP ngày 13 tháng 3 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tư pháp;

Căn cứ Quyết định số 04/2008/QĐ-BTP ngày 19 tháng 3 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc ban hành Quy chế xét tặng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp Tư pháp”;

Xét đề nghị của Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng ngành Tư pháp,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Tặng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp Tư pháp” cho Giáo sư Saburi Haruo, Phó Hiệu trưởng trường Đại học Kinh tế Nagoya Nhật bản, đã có nhiều công lao, đóng góp cho sự phát triển của ngành Tư pháp Việt Nam.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký và được ghi vào sổ Thi đua – Khen thưởng của Bộ Tư pháp.

Điều 3. Hội đồng Thi đua – Khen thưởng ngành Tư pháp, Vụ trưởng Vụ Thi đua - Khen thưởng, Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Hợp tác quốc tế, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính Bộ Tư pháp và cá nhân có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *lps*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Các Thứ trưởng (để biết);
- Công Thông tin điện tử Bộ Tư pháp (để đăng tải);
- Lưu VT, Vụ TD-KT.

BỘ TRƯỞNG

Lê Thành Long

司法省

ベトナム社会主義共和国

独立－自由－幸福

番号：248/QĐ-BTP

2017年2月28日 ハノイ

決定

「司法の業績のために」記念勲章授与

司法大臣

2003年11月26日付競技・褒章法、2005年6月14日付改正競技・褒賞法、2013年11月16日付改正競技・褒賞法に基づき、
2013年3月13日付司法省における役職・任務・職務範囲と組織構成に関する政府議定（議定番号22/2013/NĐ-CP）に基づき、
2008年3月19日付「司法の業績のために」記念勲章授与に関する規定施行に関する司法大臣決定（決定番号04/2008/QĐ-BTP）に基づき、
司法分野における競技－褒章常設委員会の提案を踏まえ、

決定

第1条 ベトナムの司法分野の発展に対する多大な功労及び貢献を讃え、名古屋経済大学副学長である佐分晴夫教授に対し「司法の業績のために」記念勲章を授与する。

第2条 この決定は、署名日より有効となり、司法省競技・褒章帳に記入される。

第3条 司法省の司法分野競技・褒章委員会、競技・褒章部長、事務部長、国際部長、計画財政部、および1条に名前のある個人がこの決定の施行の責任を持つ。

受取：

- －第3条にならう。
- －各副大臣（参考）
- －司法省情報電子掲示板
- －競技・褒章部長

司法大臣

（司法大臣サイン）

レー・ティン・ロン